

## BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

### Dự thảo Quyết định ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai

Sở Tư pháp nhận được Văn bản số 3868/SVHTTDL-KHTC ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thẩm định hồ sơ dự thảo Tờ trình, dự thảo Quyết định UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chức năng thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020). Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo và các văn bản pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

#### I. Hồ sơ đề nghị thẩm định

Hồ sơ đề nghị thẩm định được cơ quan soạn thảo gửi đến gồm:

- Dự thảo: Tờ trình, Quyết định.
- Bản sao văn bản góp ý và bản tổng hợp ý kiến góp ý các cơ quan, đơn vị.
- Kết quả lấy ý kiến trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại Văn bản số 3358/VP-CTTĐT ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

Như vậy, căn cứ Điều 130 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi bởi Khoản 40 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020, hồ sơ gửi đề nghị thẩm định đầy đủ theo quy định pháp luật.

#### II. Nội dung thẩm định

##### 1. Sự cần thiết ban hành; phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Quyết định

Ngày 08/7/2022, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 20/NQ-HĐND về danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, trong đó Nghị quyết đã xác định dịch vụ “tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình (trừ cán bộ, công chức, viên chức)” thuộc danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực gia đình.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung

cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, quy định Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm “*b) Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi quản lý của địa phương*”. Theo đó, Ủy ban nhân dân tỉnh cần thiết phải ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật để có cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công đối với các dịch vụ đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND.

Căn cứ quy định tại khoản 1, 3 Điều 28 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), việc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai là cần thiết.

## **2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Quyết định với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Quyết định với hệ thống pháp luật**

Ngày 11/10/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản số 10611/UBND-KGVX về việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật Quyết định UBND tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật. Theo đó, chấp thuận chủ trương cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu xây dựng Quyết định Ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Qua rà soát, nội dung dự thảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

## **3. Sự phù hợp về nội dung và ngôn ngữ trình bày của dự thảo theo quy định pháp luật**

### **3.1. Về dự thảo Quyết định**

Căn cứ nội dung dự thảo trình bày, đề phù hợp theo mẫu số 19 Mục I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị đơn vị soạn thảo lưu ý các nội dung sau:

a) Đối với tên dự thảo, đề nghị trình bày lại thành “**Ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**”. Đồng thời, điều chỉnh tên Điều 1, tên Quy định và tên dự thảo Từ trình đảm bảo thống nhất với tên dự thảo Quyết định.

b) Tại nội dung “*Theo đề nghị...*” phần căn cứ ban hành, đề nghị thay từ “*Năm*” thành “*năm*”.

c) Đối với nội dung phần nơi nhận, đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể “*...Phần liệt kê các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân nhận văn bản được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 11, kiểu chữ đứng...*”.

### **3.2. Về định mức kinh tế - kỹ thuật**

a) Đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày lại nội dung tên văn bản thành:

**“*Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*”**

b) Đối với nội dung tại khoản 1, 2 Điều 1, đề nghị trình bày lại thành:

#### **“1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình là lượng tiêu hao lao động, cơ sở vật chất, thiết bị, vật tư đối với một đợt tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan Nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập dự toán, quản lý kinh phí tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình (trừ cán bộ, công chức, viên chức) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.”

c) Khi viện dẫn các văn bản có liên quan, đề nghị đơn vị soạn thảo đảm bảo thực hiện đúng quy định tại Điều 75 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung), cụ thể:

“1. Khi viện dẫn lần đầu văn bản có liên quan, phải ghi đầy đủ tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; ngày, tháng, năm thông qua hoặc ký ban hành văn bản; tên cơ quan, người có thẩm quyền ban hành văn bản và tên gọi văn bản. Trong lần viện dẫn tiếp theo, đối với luật, pháp lệnh, ghi đầy đủ tên loại văn bản, tên gọi của văn bản; đối với các văn bản khác, ghi tên loại, số, ký hiệu của văn bản đó.

*2. Trường hợp viện dẫn phần, chương, mục, tiểu mục của một văn bản quy phạm pháp luật thì phải xác định cụ thể phần, chương, mục, tiểu mục của văn bản đó.*

*3. Trường hợp viện dẫn đến điều, khoản, điểm thì không phải xác định rõ đơn vị bố cục phần, chương, mục, tiểu mục có chứa điều, khoản, điểm đó.*

*4. Trường hợp viện dẫn đến phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm của một văn bản thì phải viện dẫn theo thứ tự từ nhỏ đến lớn và tên của văn bản; nếu viện dẫn từ khoản, điểm này đến khoản, điểm khác trong cùng một điều hoặc từ mục, điều này đến mục, điều khác trong cùng một chương*

*của cùng một văn bản thì không phải xác định tên của văn bản nhưng phải viện dẫn cụ thể.”*

d) Tại điểm đ khoản 8 Điều 4 và khoản 2 Điều 6, đề nghị đơn vị soạn thảo thống nhất trình bày đầy đủ các cụm từ “Hội đồng nhân dân”, “Ủy ban nhân dân” thay cho các cụm từ viết tắt “HĐND”, “UBND”.

đ) Tại Điều 4

- Đối với nội dung “và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có)” tại các điểm c, d, đ khoản 8: Để đảm bảo nội dung dự thảo được quy định chi tiết phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị đơn vị soạn thảo không trình bày cụm từ “và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có)”, trường hợp đơn vị muốn giữ nội dung liên quan, đề nghị trình bày cụ thể các văn bản sửa đổi, bổ sung là văn bản nào.

- Đối với nội dung tại điểm e khoản 8, đề nghị đơn vị trình bày cụ thể nội dung này được thực hiện theo quy định nào (viện dẫn chi tiết đến điều, khoản, điểm quy định).

- Tại điểm đ khoản 8, đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung thêm nội dung quy định mới được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua, cụ thể “Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi khoản 2 điều 1 Nghị quyết số 180/2019/NQ-HĐND ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.

e) Tại Điều 5

- Đề nghị thay cụm từ “**kĩ thuật**” thành “**kỹ thuật**” tại tên Điều.

- Đề nghị đơn vị soạn thảo đánh giá, xem xét sự phù hợp khi bày nội dung tại khoản 1 Điều này, vì nội dung này mang tính chất “giải thích từ ngữ”, để phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 68 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, cụ thể “*Quy định chung được trình bày trước quy định cụ thể*”. Theo đó, đơn vị nên trình bày nội dung này tại Điều riêng về giải thích từ ngữ và được đặt ngay sau Điều 1.

- Đối với nội dung “Ghi chú” tại điểm a khoản 3, đề nghị đơn vị soạn thảo không trình bày thời gian ban hành của các văn bản được viện dẫn và cập nhật các quy định mới được ban hành, cụ thể: Nghị quyết số 33/2023/NQ-HĐND; Thông tư số 06/2023/TT-BTC ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

### **3.3. Về dự thảo Tờ trình**

Căn cứ mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đề nghị đơn vị lưu ý chỉnh sửa các nội dung sau:

a) Đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày lại tên dự thảo Tờ trình thành “**Dự thảo Quyết định ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ**

**tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”.**

b) Tại nội dung mở đầu, đề nghị đơn vị trình bày lại nội dung “Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo... như sau:” thành “Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật ...”.

c) Tại khoản 1 Mục I, đề nghị đơn vị bổ sung cụm từ “Căn cứ” ngay trước Nghị quyết số 20/NQ-HĐND.

d) Đối với nội dung “Trên đây là Tờ trình...”, đề nghị đơn vị soạn thảo trình bày lại thành “Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai”, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./

đ) Đối với nội dung “*Xin gửi kèm theo...*”, đề nghị đơn vị soạn thảo đảm bảo các tài liệu kèm theo đầy đủ theo quy định tại Điều 131 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung).

### **III. Kết luận**

Trên cơ sở ý kiến thẩm định, Sở Tư pháp kết luận như sau:

1. Dự thảo Quyết định Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có hồ sơ đảm bảo theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP), đủ điều kiện trình, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Mục II Báo cáo này để hoàn thiện nội dung dự thảo trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh. Trường hợp không tiếp thu ý kiến thẩm định, đề nghị cơ quan soạn thảo có giải trình cụ thể lý do.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Quyết định Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về lĩnh vực gia đình trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, hoàn chỉnh./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Giám đốc Sở; các PGĐ Sở;
  - TTTĐT Sở;
  - Lưu: VT, XDPBPL.
- <D:\Lam\2023\Báo cáo\Báo cáo thẩm định>

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Quang Tuấn**